

CÔNG TY CP VẬT TƯ TỔNG HỢP VÀ PHÂN BÓN HÓA SINH



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

Ngày 31 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TỔNG HỢP VÀ PHÂN BÓN HÓA SINH

Năm báo cáo: 2019

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4103003733 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/08/2005, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 13/12/2016.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Ấp 5, Xã Phạm văn Cội, Huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0283 7990 170
- Số fax: 0283 7949 051
- Website: www.hsi.com.vn
- Mã cổ phiếu: HSI

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh(Hóa Sinh) tiền thân là Xi Nghiệp phân bón Hóa Sinh của Công ty Thanh Bình trực thuộc Tổng cục Công nghiệp Quốc Phòng, Bộ quốc phòng và chính thức chuyển sang cổ phần hóa theo Quyết định số 1918/QĐ-QP ngày 09/09/2003 của Bộ trưởng Quốc phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty Thanh Bình thành 03 Công ty cổ phần thuộc Tổng cục công nghiệp Quốc phòng trong đó có Công ty Cổ phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.

Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/09/2005.

Ngày niêm yết: 12/12/2007.

Ngày chính thức giao dịch: 21/12/2007.

Từ một đơn vị sản xuất phân bón nhỏ với sản lượng hàng năm vài nghìn tấn, Hóa Sinh đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến công nghệ, thiết bị, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, sắp xếp lại tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng ngày càng cao hơn. Sản phẩm chủ yếu của Hóa Sinh là phân bón NPK với thương hiệu "Con Trâu" đã trở thành thương hiệu uy tín trên thị trường, đạt được nhiều danh hiệu và giải thưởng chất lượng như: Giải thưởng chất lượng Việt Nam, Giải thưởng Bông lúa vàng, Giải thưởng đơn vị có sản phẩm được người tiêu dùng ưa thích, Topten Phân bón, Giải Cúp vàng vàng vì sự nghiệp xanh Việt Nam, Cúp vàng nông nghiệp Việt Nam và nhiều huy chương và bằng khen khác.

- Các sự kiện khác:

- Năm 2011, năm đầu tiên tổng doanh thu của Công ty chạm mốc một nghìn tỉ đồng và cũng là năm đầu tiên nhiệm kỳ 2 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.

- Ngày 25/03/2015, toàn bộ 10.000.000 cổ phiếu của Công ty bị hủy niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh vì lý do: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lỗ lũy kế) tại ngày 31/12/2014 là -123,134 tỷ đồng vượt quá vốn điều lệ thực góp là 100 tỷ đồng căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2014, đồng thời Công ty cũng có kết quả sản xuất, kinh doanh bị thua lỗ trong 03 năm liên tục (năm 2012 lỗ 1,899 tỷ đồng, năm 2013 lỗ 75,875 tỷ đồng và năm 2014 lỗ 45,485 tỷ đồng) thuộc trường hợp chứng khoán bị hủy niêm yết theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012.
- Ngày 23/04/2015, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành Quyết định Số:229 /QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ Hai ngày 11/05/2015.
- Ngày 02/04/2016, Đại Hội đồng cổ đông thường niên Công ty đã họp bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2011 – 2016, bầu mới Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 -2021.
- Ngày 26/05/2016, Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào danh sách hạn chế giao dịch, chỉ được giao dịch vào ngày thứ 6 trong tuần.
- Ngày 29/09/2017, Tổng cục công nghiệp quốc phòng – cổ đông nhà nước – đã thực hiện thoái vốn thành công.
- Năm 2018, năm thứ 03 nhiệm kỳ 3 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cũng là năm thứ 3 Công ty hoạt động có lãi sau những năm hoạt động không hiệu quả.
- Ngày 04/04/2018, Cổ phiếu của Công ty được đưa ra khỏi danh sách hạn chế giao dịch, trở lại giao dịch bình thường

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

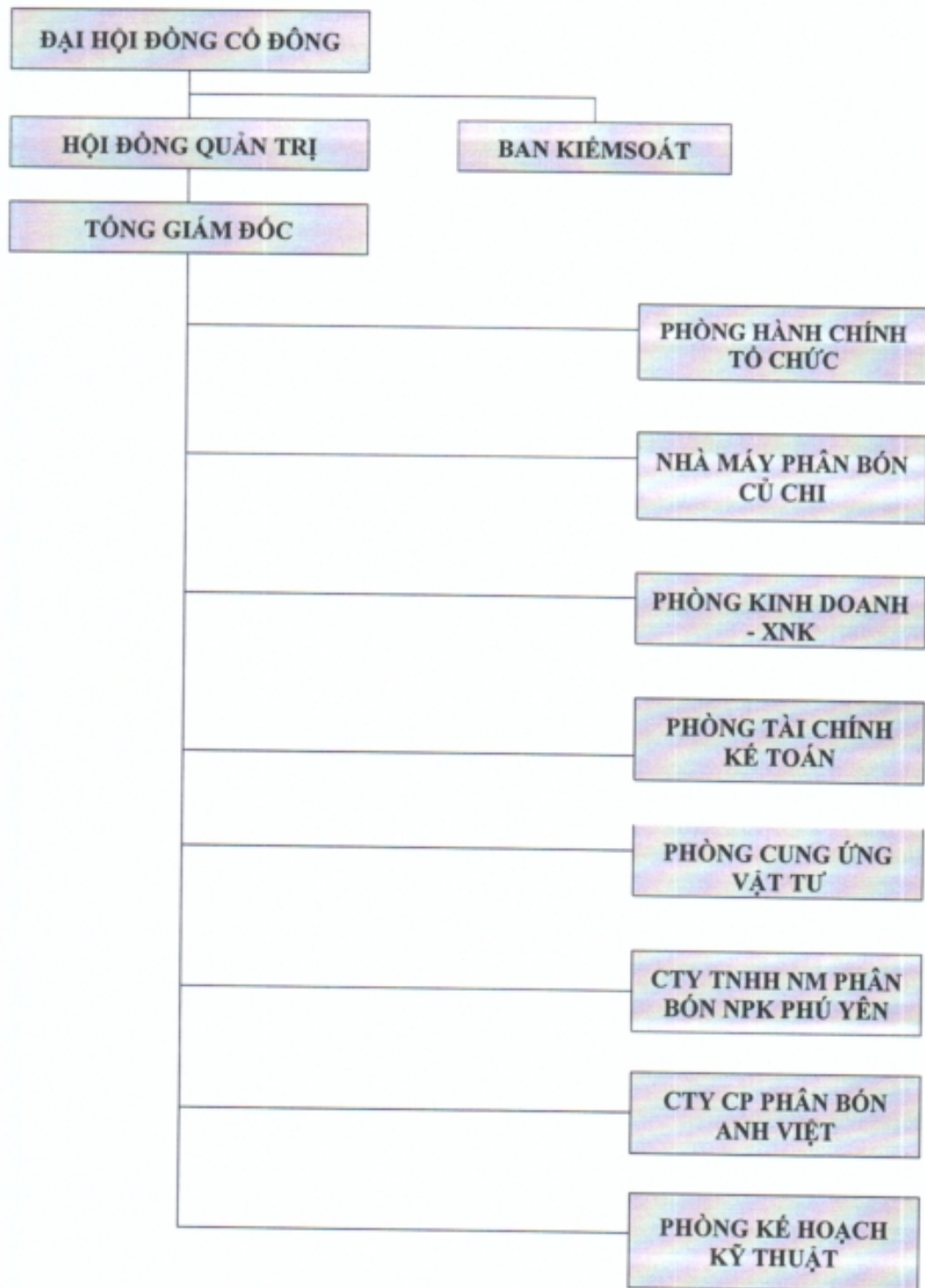
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, mua bán phân bón. Mua bán nguyên liệu sản xuất phân bón, máy móc, thiết bị, phụ tùng ngành nông nghiệp.
- Địa bàn kinh doanh: Tiếp tục giữ vững thị trường miền Trung, Đông Nam Bộ và Miền Tây. Đẩy mạnh công tác tiếp thị, phát triển mở rộng thêm thị trường ở miền Tây và Miền Trung. Phát huy thế mạnh của chi nhánh Công ty tại Phú Yên về các điều kiện thuận lợi như giảm chi phí vận chuyển. Phát triển các mối quan hệ với các đại lý, nhà phân phối, công ty, khách hàng lẻ cũng như chia sẻ lợi ích với tất cả người tiêu dùng. Cũng cố thị phần đã được mở tại Cambodge, Myanmar, Malaysia,, tìm kiếm thị phần xuất khẩu sang một số nước Châu Phi và Mỹ Latinh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần có Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, và Tổng giám đốc.
- Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
Công Ty TNHH Nhà Máy phân bón NPK Phú Yên	KCN Đông Bắc Sông Cầu, TX. Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên	45.000.000.000	100,00%
Công ty cổ phần Phân Bón Anh Việt	Áp 5, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, TP.HCM	4.508.000.000	56,35 %

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ TỔNG HỢP
VÀ PHÂN BÓN HÓA SINH
PHỤ YÊN

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phân đầu trở lại là doanh nghiệp sản xuất phân bón hàng đầu của cả nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ chính: Việt Nam – Lào – Cambodia, Myanmar và xuất khẩu sang một số nước khác.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: hướng đến nền công nghiệp sản xuất xanh sạch, sử dụng các nguồn lực xã hội theo hướng bền vững, phấn đấu trở thành doanh nghiệp lớn và thân thiện với cộng đồng.

6. Các rủi ro

- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc đã làm cho Công ty hết sức khó khăn trong việc đầu tư phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Dự báo trong năm 2020 hoạt động của Công ty vẫn còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn.
- Tình hình cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị sản xuất kinh doanh phân bón trong và ngoài nước. Giá cả nguyên liệu biến động tăng giảm thất thường, giá nông sản sụt giảm dẫn đến mức độ đầu tư phân bón của nông dân sụt giảm đáng kể.
- Diễn biến khí hậu ngày càng phức tạp, dịch bệnh hoành hành trên khắp thế giới gây bất lợi cho ngành sản xuất nông nghiệp trong nước làm cho năng suất sản xuất giảm từ đó ảnh hưởng đến tâm lý chung của người làm nông là ngại đầu tư.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh (%)	
					TH 2019 / TH 2018	TH 2019 / KH 2019
1	Sản lượng tiêu thụ (tấn)	20.300,0	25.000,0	21.400,0	105,4%	85,6%
2	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	175,4	230,0	182,6	104,1%	79,5%
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	1,2	5,0	(0,6)	-	-

a. Về thuận Lợi:

- Sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, định hướng đúng, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị đã giúp cho Ban Tổng Giám đốc điều hành thuận lợi và đạt hiệu quả.
- Thương hiệu phân bón “NPK Phân Bón Con Trâu” vẫn được bà con nông dân, các đối tác, nhà phân phối trong và ngoài nước biết đến, tin tưởng và lựa chọn.
- Thị trường tiêu thụ ổn định và tiếp tục được mở rộng thêm các điểm bán hàng tại các tỉnh, quan hệ giữa Công ty với khách hàng truyền thống ngày càng chặt chẽ.
- Chính sách bán hàng của Công ty tiếp tục được linh hoạt trong cơ chế thị trường, công tác chăm sóc khách hàng, hậu mãi được duy trì đáp ứng kịp thời yêu cầu ngày càng cao của nhà phân phối, người sử dụng.

- Đội ngũ Cán bộ, Công nhân và người lao động trong Công ty luôn đoàn kết, có ý thức trách nhiệm trong công việc, gắn bó và tâm huyết dám nghĩ dám làm, sẵn sàng nhận và hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đóng góp xây dựng đưa Công ty từng bước phát triển và tăng trưởng trở lại.

b. Về khó khăn:

- Về vốn: Hiện nay, Công ty vẫn chưa vay được vốn ngân hàng do nợ xấu chưa được giải quyết hết. Công ty vừa bán hàng vừa phải thu hồi nợ cũ, một phần dùng để thanh toán nợ ngân hàng đã quá hạn, một phần để trả tiền mua nguyên liệu duy trì hoạt động sản xuất.
- Nhà xưởng, thiết bị máy móc đã xuống cấp, cần rất nhiều vốn để đầu tư cải tiến, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp thiết bị máy móc, nhà xưởng, xe máy phục vụ cho sản xuất. Trong năm, thiên tai đã làm tốc mái phần lớn xưởng tạo hạt, làm hư hỏng máy móc, Công ty đã tốn nhiều thời gian, tiền của để khắc phục sửa chữa.
- Lực lượng lao động thiếu có ảnh hưởng đến đầu tư mở rộng sản xuất.
- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc đã gây cho Công ty hết sức khó khăn trong việc đầu tư phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Thời tiết không thuận lợi, giá cả nông sản sụt giảm ảnh hưởng rất lớn đến diện tích gieo trồng cũng như việc đầu tư phân bón, chăm sóc cây trồng của nông dân.

Năm 2020, trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid – 19 cũng như tình hình xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long dự báo sẽ làm giảm mức đầu tư phân bón của bà con nông dân. Mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón ngày càng quyết liệt, phân bón kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái vẫn còn tồn tại sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón chân chính trong đó có Công ty. Do đó, trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc Công ty sẽ bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị; theo dõi sát diễn biến của thị trường để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, nhằm thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như phương hướng, nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

a. Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Tấn Quốc

- Họ và tên: NGUYỄN TẤN QUỐC
- Số CMND: 280326959
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/05/1965
- Nơi sinh: Bình Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bình Dương

- Địa chỉ thường trú: 72 Cách Mạng Tháng 8, xã Chánh Mỹ, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Trình độ văn hoá: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Kinh tế nông nghiệp.
- Quá trình công tác:
 - + 1985 – 2010: Giám đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Bình Dương.
 - + 2010 – 13/08/2014: Giám đốc kinh doanh Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh
 - + 03/2014 – 02/04/2016: Thành viên Hội Đồng quản trị Công ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 02/04/2016 – nay: Chủ tịch Hội Đồng quản trị Công ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + 13/08/2014 – Nay: Tổng Giám đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 25.000 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

b. Phó tổng giám đốc – Ông Vũ Xuân Ngọc:

- Họ và tên: VŨ XUÂN NGỌC
- Số CMND: 024012968
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1956
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 28/31 Phạm Huy Thông, Phường 7, Q. Gò Vấp, TP. HCM
- Trình độ văn hoá: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Quản lý doanh trại
- Quá trình công tác:
 - + 1975 – 1993: Trợ lý Công ty Thanh Bình
 - + 1993 – 2000: Trưởng Ban hành chính Xí nghiệp Phân bón Hóa Sinh
 - + 2000 – 08/2005: Phó Giám đốc Xí nghiệp Phân bón Hóa Sinh

2002
CÔNG TY
VẬT TƯ
TỔNG HỢP
VÀ PHÂN BÓN
HÓA SINH
TP. HCM

- + 09/2005 – 10/2016: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- + 11/2016 – 01/2017: Tạm nghỉ công tác do bận việc riêng.
- + Từ 01/02/2017 – nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

c. Kế toán trưởng – Bà Trần Thị Huyền:

- Họ và tên: TRẦN THỊ HUYỀN
- Số CMND: 015182000265
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 17/04/1982
- Nơi sinh: Yên Bái
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 22E Ông Ích Đường, KP 3, Thị Trấn Cù Chi, Huyện Cù Chi, TP Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + 2006 – 3/2007: Nhân viên kinh doanh tại Công Ty Cổ Phần VTTT và Phân Bón Hóa Sinh
 - + 4/2007 – 10/2015: Nhân viên kế toán tại Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + 11/2015 – nay: Kế toán trưởng Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 510 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có.



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

• Tổng số lao động thường xuyên tại thời điểm ngày 31/12/2019: 136 người, trong đó:

- + Lao động có trình độ đại học và trên đại học: 26 người
- + Lao động có trình độ cao đẳng và trung cấp: 38 người
- + Lao động phổ thông và nhân viên khác: 72 người

• Chính sách đối với người lao động:

+ Chính sách đào tạo:

- Công ty Hóa Sinh chú trọng vào các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý đối với các cán bộ quản lý, kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn đối với các nhân viên và công nhân sản xuất. Việc đào tạo được thực hiện theo hình thức đào tạo nội bộ và cử đi đào tạo ở các cơ sở bồi dưỡng nghiệp vụ.

+ Chính sách lương, thưởng:

- Công ty Hóa Sinh xây dựng chế độ lương, thưởng riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề và bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. Tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương, tiền thưởng để người lao động có thu nhập xứng đáng với công sức và trình độ nhằm thu hút những tài năng trẻ và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

+ Chính sách trợ cấp

- Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc tại Công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác theo quy định trong thỏa ước lao động tập thể như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hi, ốm đau, ... Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó lâu dài với Công ty nơi người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2019, do tình hình sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn nên Công ty không thực hiện bất kỳ khoản đầu tư lớn nào trong và ngoài Công ty.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

a. Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên:

❖ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh (%)	
				TH 2019 /TH 2018	TH 2019 /KH 2019

CÔNG TY
 NHÀ MÁY
 PHÂN BÓN
 NPK PHÚ YÊN
 M. T. P.

Chỉ tiêu	Năm 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh (%)	
				TH 2019 /TH 2018	TH 2019 /KH 2019
Sản lượng SX (tấn)	10.025	11.600	10.667	106,4	91.9
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	9.719	11.600	11.132	114.5	95.9
Doanh thu (tỷ đồng)	75.566	99.994	86.952	115.1	86.9

Công ty có lợi thế là sở hữu một dây chuyền máy móc với công nghệ hiện đại, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu khách hàng đặc biệt là các dòng sản phẩm 1 màu. Trong năm 2019 nhìn chung sản lượng tiêu thụ tăng 14% so với năm 2018 và giảm 4.1% so với kế hoạch năm. Chỉ tiêu doanh thu tăng 15.1% so với năm 2018 nhưng giảm 13.1% so với kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các yếu tố sau đây:

✓ **Yếu tố khách quan:**

- Năm 2019, nền kinh tế của nước ta chịu nhiều ảnh hưởng từ tình hình biến động chung của thế giới như: biến động về giá cả, biến động về nguồn cung và nhu cầu các mặt hàng.
- Mặt khác, khu vực Tây Nguyên là mảng thị trường chủ lực tiêu thụ các mặt hàng của Công ty, nhưng trong năm 2019, thời tiết không thuận lợi làm cho sản lượng cây cà phê, cây tiêu bị giảm, bên cạnh đó giá cả nông sản sụt giảm nghiêm trọng làm cho nông dân hạn chế đầu tư phân bón cho cây trồng, đặc biệt là cây cao su.
- Các sản phẩm cạnh tranh trên thị trường ngày càng nhiều, phong phú, đa dạng về chủng loại, mặt hàng, giá rẻ cộng với nhiều ưu đãi và khuyến mãi khác thu hút sự quan tâm của người tiêu dùng. Trước tình hình khó khăn như hiện tại, Công ty buộc phải theo xu hướng chung của thị trường giảm giá, tăng khuyến mại nhằm duy trì hoạt động của mình.

✓ **Yếu tố chủ quan:**

- Các sản phẩm của Công Ty tuy đã có thương hiệu từ lâu nhưng do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan đã dần vắng bóng trên thị trường vì vậy trong một thời gian người tiêu dùng đã quen với các sản phẩm khác nên sự khắc phục lại cũng gặp nhiều khó khăn.
- Do đội ngũ nhân viên giám sát thị trường còn khá ít nên không thường xuyên bám sát khu vực thị trường để tìm hiểu tâm lý cũng như nhu cầu người tiêu dùng qua đó có những biện pháp xúc tiến bán hàng kịp thời.
- Giá bán các mặt hàng nguyên liệu phân bón trong năm 2018 liên tục biến động thất thường theo chiều hướng tăng, giá nông sản liên tục sụt giảm đã làm giảm mức độ đầu tư của nông dân từ đó ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ **Tình hình tài chính:**

✓ **Tình hình tài chính:**

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	100.703.180.652	110.666.053.794	9.9
Doanh thu thuần	75.566.227.450	86.952.469.800	15.06
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(544.244.153)	2.081.611.668	
Lợi nhuận khác	775.965.536	(657.872.535)	
Lợi nhuận trước thuế	231.721.383	1.423.739.133	516
Lợi nhuận sau thuế	231.721.383	1.423.739.133	516

✓ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,15	1.25	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,64	0.72	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,66	0.68	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,96	2.12	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	2.19	2.29	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.75	0.79	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,003	0.016	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,007	0.04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,002	0.013	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,007	0.024	

b. Công ty cổ phần phân bón Anh Việt:

Công ty cổ phần phân bón Anh Việt đã tạm ngưng hoạt động từ ngày 15/11/2015 theo Giấy xác nhận số 13791/PĐKKD-KT của Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh.

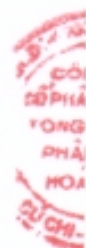
4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	320.496.496.894	326.620.077.264	+1,91
Doanh thu thuần	175.430.108.300	182.734.314.900	+4,16
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(343.147.467)	224.469.752	-
Lợi nhuận khác	1.558.233.335	(880.799.520)	-
Lợi nhuận trước thuế	1.215.085.868	(656.329.768)	-
Lợi nhuận sau thuế	1.215.085.868	(656.329.768)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,97	0,74	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,40	0,52	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,99	0,99	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	134,57	190,25	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	2,61	2,51	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,55	0,56	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,51	-	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,003	-	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-	0,001	



5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần niêm yết: 10.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.885.590 cổ phần.
- Loại cổ phiếu đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông.
- Cổ phiếu quỹ: 114.410 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

TT	Danh mục	10,000 đồng	%	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	0	0%	0	0	-
2	Cổ đông bên trong	3.067.322	30,67%	13	1	12
	- Cổ đông sáng lập (*)	888.792	8,89%	4	-	4
	- Hội đồng quản trị (**)	45.000	0,45%	2	-	2
	- Ban kiểm soát	501.000	5,01%	2	-	2
	- Ban Tổng Giám Đốc (***)	510	0,01%	1	-	1
	- Cán bộ công nhân viên	1.517.610	15,18%	3	-	3
	- Cổ phiếu quỹ	114.410	1,14%	1	1	-
3	Cổ đông bên ngoài	6.932.678	69,33%	605	7	598
	- Trong nước	6.544.818	65,45%	585	5	580
	- Nước ngoài	387.860	3,88%	20	2	18
	Tổng cộng	10.000.000	100%	618	08	610

Ghi chú:

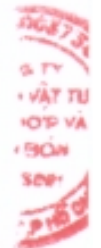
(*): Không bao gồm cổ đông nhà nước

(**): Không tính số cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị là Cổ đông sáng lập

(***): Không tính số cổ phần của thành viên Ban Tổng Giám Đốc là thành viên Hội đồng quản trị

a. Phân loại theo tiêu chí sở hữu:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	02	2.375.940	23,76
Cổ đông nhỏ	616	7.624.060	76,24
Tổng cộng	618	10.000.000	100,00



b. Phân loại theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông tổ chức	08	1.061.851	10,62
Cổ đông cá nhân	610	8.938.149	89,38
Tổng cộng	618	10.000.000	100,00

c. Phân loại theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	598	9.612.140	96,12
Cổ đông nước ngoài	20	387.860	3,88
Tổng cộng	618	10.000.000	100,00

d. Phân loại theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông nhà nước	0	0	0,00
Cổ đông khác	618	10.000.000	100,00
Tổng cộng	618	10.000.000	100,00

e. Danh sách cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng
1	Huỳnh Thị Ngọc Hương	Ô 3 khu A, thị trấn Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Long An	1.437.700
2	Công ty TNHH ITV chứng khoán ngân hàng Đông Á	56-68 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP HCM	938.240
TỔNG CỘNG			2.375.940

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch.

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 114.410 cổ phiếu.

5.5. Các chứng khoán khác: không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám Đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tổng quan tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ thực hiện
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	25.000,0	21.400,0	85,6%
Doanh thu (tỷ đồng)	230,0	182,6	79,5%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	5,0	(0,6)	-

Trong năm 2019, sản lượng tiêu thụ đạt 85% và doanh thu của Công ty đạt gần 80% so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân sau:

- Tình hình thị trường tiêu thụ phân bón của Công ty trong năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn. Công ty vừa tập trung ổn định sản xuất vừa giữ vững thị trường hiện có, vừa nỗ lực xây dựng mở lại thị trường mới.
- Nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh: Năm 2019 Công ty vẫn chưa tiếp cận được nguồn vốn vay ngân hàng, nợ phải thu còn tồn đọng từ các năm trước chưa giải quyết hết, từ đó, nguồn vốn hoạt động thiếu.

Tuy nhiên, trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc Công ty cùng toàn thể Cán bộ, Công nhân và Người lao động đã cố gắng sắp xếp bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn nhất, tiết kiệm tối đa các chi phí, tuyển chọn cán bộ kinh doanh có năng lực tập trung vào việc củng cố, ổn định và mở thêm thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Về chủ quan, chúng tôi nhận thấy khả năng phát triển lại thị trường, tăng sản lượng tiêu thụ vào các năm tới là rất khả thi. Tuy nhiên, cũng có các yếu tố khách quan tác động đến ngành sản xuất phân bón nói chung và của Công ty nói riêng như: Chính sách của Nhà nước, yếu tố thời tiết, giá cả sản phẩm nông nghiệp, mức độ đầu tư của nông dân vào sản xuất nông nghiệp, sức cạnh tranh của thị trường.... sẽ có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2019, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã nỗ lực phân đấu khắc phục khó khăn, thách thức, bám sát định hướng phát triển của Hội đồng quản trị, đề ra các giải pháp, phương thức phù hợp với điều kiện cụ thể của Công ty và của thị trường trong từng giai đoạn nhằm đưa sản phẩm phân bón NPK Con Trâu ra thị trường. Công ty luôn có đủ các sản phẩm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, nghiên cứu và phát triển những sản phẩm mới, giúp nông dân tiết kiệm chi phí tăng đầu tư phân bón nhằm nâng cao năng suất cây trồng.

1.2. Những thành tựu công ty đã đạt được.

Năm 2015, Công đã hoàn thành và đưa vào sử dụng 02 dây chuyền tạo hạt tự động với công suất thiết kế 240.000 tấn/năm, 01 hệ thống trộn tự động có công suất thiết kế 150.000 tấn/năm.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Tổng tài sản và tổng nguồn vốn trong năm có sự biến động. Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty đầu năm 2019 là 320.50 tỉ đồng, cuối năm 2019 là 326,60 tỉ đồng, tăng 6,10 tỷ đồng, nguyên nhân là do Công ty tăng dự trữ hàng tồn kho bằng việc mua nợ nhà cung cấp. Tổng nợ phải thu khách hàng là 183 tỉ đồng, trong đó công ty đã trích lập dự phòng số tiền là 32,83 tỉ đồng, tương đương 17,9% tổng số nợ phải thu.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả đầu năm là 318.13 tỉ đồng tăng thành 324,91 tỉ đồng vào cuối năm, tương đương tăng 2,09% so với đầu năm. Trong năm 2019, Công ty đã tăng khoản phải trả ngắn hạn khác 15,6 tỷ đồng, giảm nợ thuê tài chính 6,12 tỷ đồng, giảm khoản phải trả ngắn hạn 1,81 tỷ đồng.

2.3. Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

So với đầu năm, nợ phải trả của Công ty tăng và nợ vay ngân hàng vẫn còn ở mức khá cao gây áp lực cho tình hình tài chính. Lãi vay ngân hàng hiện tại dao động khoảng 9% / năm.

2.4. Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay

Về nợ phải trả, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán cho các đối tác. Các khoản vay ngoại tệ của Công ty không phát sinh nên việc ảnh hưởng của chênh lệch tỉ giá là không đáng kể.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cải tiến về cơ cấu tổ chức, đào tạo, tiếp nhận, sắp xếp nhân sự để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty.
- Từng bước phát triển và hoàn thiện văn hóa công ty trong quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, đại lý, các cơ quan quản lý nhà nước và các nhà đầu tư.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % so sánh
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	182.754	170.000	93,03%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(656)	2.000	-
3	Tổng sản lượng tiêu thụ:	Tấn	21.400	20.000	93,46%
4	Lao động - tiền lương				
	- Lao động	Người	136	150	110,29%
	- Thu nhập bình quân/ người/ tháng	Triệu đồng	6	6	100,00%
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	Triệu đồng	-	-	-
6	Cổ tức	%	-	-	-

5. Giải trình của Ban Tổng Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán:

- Trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 của HSI, Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của



Công ty con 'Công ty CP Phân bón Anh Việt' chưa được kiểm toán. Trong đó, giá trị Tổng tài sản của Công ty con này chiếm tỷ trọng là 1,6% so với Tổng tài sản của tập đoàn": là do HSI vẫn đang trong quá trình tái cơ cấu lại hoạt động kinh doanh của Công ty con này. Thời gian tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ ngày 15/11/2015, HSI đã có Công văn số 43/CK-HS ngày 14/12/2015 gửi tới UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đã công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 14/12/2015 về việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty con – Công ty CP Phân bón Anh Việt. Việc tạm ngừng hoạt động kinh doanh của Công ty con đã được Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh xác nhận tại Văn bản số 13791/PĐKKD-KT ngày 04/11/2015. Ban Tổng Giám đốc HSI tin tưởng rằng những ảnh hưởng (nếu có) của Công ty con là không trọng yếu đến tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất của toàn Tập đoàn. Về vấn đề này HSI cũng đã công khai đầy đủ và rõ ràng trong báo cáo tài chính (khoản VIII.4 – Thuyết minh BCTC hợp nhất).

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ: khoản nợ phải thu khó đòi chưa được trích lập dự phòng theo quy định là 24.318.422.887 đồng, HSI tin rằng Công ty có thể sẽ thu hồi được khoản nợ này trong tương lai.
- Cũng trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 của HSI, Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ: "Công ty chưa xác định các khoản chi phí lãi vay với số tiền ước tính là 16.380.578.000 đồng". HSI xin giải trình như sau: Hiện tại, HSI vẫn đang thương lượng với phía ngân hàng về việc không thu lãi các khoản vay của HSI nhằm giúp HSI vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất.

Vi các lý do nêu trên, Tổ chức kiểm toán độc lập đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ theo đúng quy định của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2019, trong bối cảnh chung của nền kinh tế thế giới, khu vực và trong nước có nhiều thuận lợi nhưng vẫn còn khó khăn có tác động tới các hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung, Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hoá Sinh nói riêng. Hội đồng quản trị đánh giá những kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đáng chú ý của Công ty như sau:

- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức HĐQT đã ban hành quy chế, quy định kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí hoạt động, cũng như việc quản lý tài chính từ đó hạn chế và cắt giảm những chi phí chưa hợp lý cho Công ty
- Kết thúc năm 2019, tổng doanh thu thuần hoạt động kinh doanh: 182,73 tỷ đồng, tăng hơn 4% nhưng giá vốn hàng bán lại tăng tương ứng so với cùng kỳ năm 2018. Tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần là 92,4%, Ban Tổng Giám Đốc đã chỉ đạo toàn Công ty thực hiện tiết kiệm triệt để các chi phí nhưng Công ty vẫn bị lỗ 656 triệu đồng.
- Thương hiệu phân bón con trâu vẫn nhận được sự tin nhiệm của bà con nông dân trên cả nước, có chỗ đứng trên thị trường nước ngoài như Cambodia, Malaysia, Myanmar ..

Đánh giá chung: HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Chấp hành đúng pháp luật Nhà nước; Bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Chỉ đạo và tạo điều kiện để Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời, đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, thích ứng với yêu cầu thị trường.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc công ty

- Năm 2019, hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám Đốc đã thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, tuân thủ qui định của Pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty; trong công tác điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tính năng động, sáng tạo và đoàn kết vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra.
- Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc. Mặc dù Công ty có nhiều khó khăn trong công tác huy động vốn và đáo hạn nhưng Ban Tổng Giám Đốc đã cố gắng điều hành công ty vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, tạo ra sản phẩm đạt chất lượng cao, nhận được sự tin nhiệm của người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Các khoản chi phí được Ban Tổng Giám Đốc kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại gây lãng phí cho Công ty.
- Tuy không hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã đề ra, nhưng Công ty đã nỗ lực phát huy những thuận lợi, biết khắc phục khó khăn để ổn định và từng bước phát triển trên thị trường.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

❖ Thuận lợi:

- HĐQT luôn luôn giám sát công tác điều hành của Tổng giám đốc, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình cụ thể của Công ty. Các thành viên hội đồng quản trị hiểu biết rất rõ về thị trường phân bón trong nước và thế giới.
- Thương hiệu phân bón “NPK Phân Bón Con Trâu” vẫn đang được bà con nông dân, các đối tác, nhà phân phối trong và ngoài nước lựa chọn.
- Công ty luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu, coi đó là sự sống còn của Công ty. Chất lượng sản phẩm luôn ổn định và thường xuyên được cải tiến, nâng cao. Bảo đảm uy tín thương hiệu NPK CON TRÁU trên thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Chính sách bán hàng của Công ty linh hoạt theo cơ chế thị trường, chăm sóc khách hàng, hậu mãi đáp ứng kịp thời yêu cầu của nhà phân phối và bà con nông dân sử dụng phân bón NPK CON TRÁU.
- Đội ngũ Cán bộ, Công nhân và người lao động trong Công ty có trình độ, kinh nghiệm, tâm huyết sẵn sàng nhận và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Công suất thiết kế tại hai nhà máy cùng với việc sắp xếp thời gian vận hành sản xuất phù hợp do đó luôn có đủ sản phẩm để cung cấp cho khách hàng.



Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng còn gặp nhiều khó khăn thách thức.

❖ **Khó khăn:**

- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất đã gây cho Công ty nhiều khó khăn trong việc đầu tư phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Tình hình cạnh tranh quyết liệt giữa các đơn vị sản xuất kinh doanh phân bón trong và ngoài nước. Giá cả nguyên liệu biến động tăng giảm thất thường, giá nông sản sụt giảm dẫn đến mức độ đầu tư phân bón của nông dân sụt giảm đáng kể.
- Tình hình tài chính của Công ty vẫn đang gặp nhiều khó khăn do lỗ lũy kế từ những năm trước vẫn chưa được khắc phục hết. Nợ xấu ngân hàng vẫn còn, khả năng thanh toán chậm nên không vay được vốn để đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

Từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên, HĐQT Công ty đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 như sau:

- Tiếp tục nghiên cứu định hướng tái cấu trúc Công ty cho phù hợp với tình hình thực tại.
- Tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty trên mọi lĩnh vực, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.
- Nắm bắt và theo dõi sát diễn biến của thị trường để có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với những biến động, đưa ra những định hướng phát triển đúng đắn, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Giám sát chặt chẽ tình hình tài chính trong Công ty, vốn đầu tư ra ngoài Công ty đảm bảo sử dụng có hiệu quả, an toàn.
- Kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tuyển chọn, đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Hoàn thiện cơ chế chính sách tiền lương để người lao động được trả lương tương ứng với công việc và trình độ, đảm bảo thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao. Hoàn thiện quy chế, qui định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục giải quyết hợp đồng thuê đất để ổn định sản xuất.
- Tập trung thu hồi công nợ, giải quyết nợ khó đòi từ nhiều năm trước, thanh toán giảm dần dư nợ Ngân hàng, thanh lý bớt một số tài sản cố định không cần dùng hoặc dùng không hiệu quả để trả nợ vay ngân hàng.
- Tiếp tục xem xét giải thể Công ty cổ phần phân bón Anh Việt do hoạt động của Công ty này kém hiệu quả, nghiên cứu xây dựng đề án cùng cổ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty TNHH Nhà Máy Phân Bón NPK Phú Yên hoặc chuyển đổi thành chi nhánh (hay nhà máy sản xuất) của Công Ty Cổ Phần Vật

CÔNG TY
VẬT TƯ
TỔNG HỢP
VÀ
PHÂN BÓN
HÓA SINH

Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh nhằm quản lý và điều hành hoạt động của Công ty được thuận lợi và hiệu quả hơn.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ
1	Nguyễn Tấn Quốc	Chủ tịch HĐQT	0,25 %
2	Nguyễn Anh Phương	Thành viên HĐQT	0,20 %
3	Huỳnh Lam Phương	Thành viên HĐQT	0%
4	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	0%

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị công ty cổ phần. Công tác này thực tế trong những năm qua đã đạt kết quả đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đôn đốc của Hội đồng quản trị đã giúp Ban Tổng Giám Đốc tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả, thích ứng với tình hình biến động của thị trường.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 02 cuộc họp Hội đồng quản trị với kết quả như sau:

STT	Số nghị quyết / Quyết định	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Kết quả
1	02/CK-HS	26/02/2019	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.	Chấp thuận với tỷ lệ 100%.
2	07/CK-HS	12/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.	Chấp thuận với tỷ lệ 100%

- Các thành viên HĐQT Công ty gồm Chủ Tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc, 03 thành viên bên ngoài không kiêm nhiệm chức vụ trong Công ty thực hiện công tác quản lý, giám sát thông qua các chế độ kiểm tra, báo cáo, các buổi họp và làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, cũng như tại các phiên họp HĐQT.

- Các phiên họp của HĐQT được tiến hành theo đúng quy định của Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các thành viên HĐQT luôn chấp hành quy định của pháp luật, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham dự và chỉ đạo các cuộc họp quan trọng của Ban Tổng Giám đốc về việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định của Hội đồng Quản trị, xây dựng các đề án và dự án kinh doanh.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng Giám đốc gửi Hội đồng Quản trị.
- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giải quyết những vấn đề phát sinh quan trọng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Năm 2019, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, HĐQT đã có quy chế, quy định kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí hoạt động, cũng như việc quản lý tài chính từ đó hạn chế và cắt giảm những chi phí chưa hợp lý cho Công ty.
- Kịp thời chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc đưa ra các cơ chế chính sách kinh doanh hợp lý, tập trung củng cố thị trường, sửa đổi các chính sách về bán hàng, lao động tiền lương, tổ chức bộ máy, đầu tư tài chính.
- Trong năm 2019, tổng mức thù lao đã chi theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 cho HĐQT là: 168.000.000 đồng.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Các thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức vụ trong Công ty thực hiện công tác quản lý, giám sát qua các chế độ kiểm tra, báo cáo, các buổi họp và làm việc với Ban Tổng Giám Đốc cũng như tại các phiên họp HĐQT:

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Không thành lập các tiểu ban trong Hội đồng quản trị.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Các thành viên hội đồng quản trị Công ty chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Năm qua, do bận nhiều công việc nên các thành viên Hội đồng quản trị chưa tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

3.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ
1	Trương Thị Thu Hà	Trưởng ban	0,05 %
2	Huỳnh Thanh Điền	Thành viên	4,96%
3	Võ Thị Hoi	Thành viên	0%

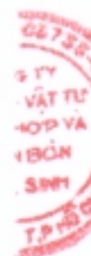
3.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2019, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện công việc của mình theo đúng trách nhiệm và quyền hạn được quy định trong Điều lệ của Công ty. Các thành viên BKS đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát năm 2019 nhằm kiểm soát toàn diện các mặt hoạt động của Công ty.
- Tham gia vào các cuộc họp của HĐQT. Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong quá trình quản lý điều hành mọi hoạt động của Công ty bảo đảm luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty.
- Kiểm tra tính chính xác, trung thực trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2019.
- Phối hợp cùng HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập uy tín, chất lượng và hiệu quả với giá phí hợp lý để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 kết thúc vào ngày 31/12/2019 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do cơ quan kiểm toán nêu ra.
- Xem xét tính minh bạch trong quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền và lợi ích của nhà đầu tư.

Các cuộc họp của ban kiểm soát: Trong năm 2019, Ban kiểm soát có tổ chức 03 cuộc họp với nội dung như sau:

STT	Ngày	Nội dung
1	08/01/2019	Tổng kết công tác hoạt động năm 2018 và triển khai tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty 6 tháng đầu năm 2019
2	10/07/2019	Triển khai tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động Công ty 6 tháng cuối năm 2019



3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát:

Trong năm 2019, thù lao của các thành viên HĐQT và BKS được nhận theo Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT: 108.000.000 đồng
- Tổng cộng mức thù lao của HĐQT năm 2019 là: 168.000.000 đồng

- Trường BKS: 48.000.000 đồng
 - Thành viên BKS: 48.000.000 đồng
 - Tổng mức thù lao của BKS năm 2018 là: 96.000.000 đồng.
- Tổng thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 là: 264.000.000 đồng

b. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý khác:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Tổng cộng
1	Nguyễn Tấn Quốc	Chủ tịch kiêm TGD	300.000.000	25.000.000	60.000.000	385.000.000
2	Vũ Xuân Ngọc	Phó tổng giám đốc	144.000.000	12.000.000	0	156.000.000
3	Trần Thị Huyền	Kế toán trưởng	180.000.000	15.000.000	0	195.000.000
TỔNG CỘNG			624.000.000	52.000.000	60.000.000	736.000.000

4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
5. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
6. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:
Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.
7. Báo cáo tài chính:
 - Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã kiểm toán của Công ty được công bố trên website: www.hsi.com.vn.

Xác nhận của đại diện
theo pháp luật Công ty



NGUYỄN TẤN QUỐC